TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn thụ lý số 228/2018/TLVDS-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018 giữa: Anh Nguyễn Hải V và chị Nguyễn Thị T; đều có địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hải V và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hải V và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hải V và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận đề nghị Tòa án giao con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2008 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng sau ly hôn. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do vợ chồng anh V và chị T tự thỏa thuận. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2018 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hải V và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Hải V nộp cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tạm ứng tiền lệ phí anh V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thanh phố Hải Phòng (Biên lai thu tiền số 0015216 ngày 11 tháng 7 năm 2018), anh V đã nộp đủ tiền lệ phí yêu cầu hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương